BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TƯỢNG LĨNH
HUYỆN KIM BẢNG - TỈNH HÀ NAM

LỊCH SỬ

TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ TƯỢNG LĨNH

1930 - 1995

(Sơ thảo)

XUẤT BẢN THÁNG 5-1998

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TƯỢNG LĨNH
HUYỆN KIM BẢNG - TỈNH HÀ NAM

VC: 528

LỊCH SỬ

TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ TƯỢNG LĨNH

1930 - 1995

(Sơ thảo)

Tặng
Đ/c Trần Văn Hiệu

XUẤT BẢN THÁNG 5-1998

Trống Đồng tìm được tại đầm Am Cúc
(Thọ Cầu, Tượng Lĩnh)

ĐẢNG NHƯ ÁNH NẮNG BÌNH MINH
LÒNG DÂN TƯỢNG LĨNH NGHĨA TÌNH SẮT SON

LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện Chỉ thị số 39/CTTW ngày 10-3-1978 của Ban Bí thư TW Đảng và Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Nam Ninh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Kim Bảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tượng Lĩnh về sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương, ngày 4-11-1985, Đảng ủy xã Tượng Lĩnh quyết định thành lập ban sưu tầm biên soạn lịch sử Đảng bộ xã. Ban đã khắc phục khó khăn tập trung sưu tầm, biên soạn và cơ bản hoàn thành sơ thảo giai đoạn 1930 – 1975, song vì nhiều lý do nên cuốn sách chưa được chính thức ra mắt bạn đọc. Dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ huyện ủy, sự hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Huyện ủy, tháng 5-1996, Ban chấp hành Đảng ủy xã quyết định tiếp tục thành lập ban sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ xã Tượng lĩnh từ năm 1930 – 1995. Kế thừa kết quả trước đây, ban tiếp tục sưu tầm bổ sung tư liệu hoàn chỉnh giai đoạn 1930 – 1975, đồng thời sưu tầm biên soạn giai đoạn 1975 – 1995. Ngày 16 tháng 12 năm 1996, Sở Văn hóa thông tin Nam Hà đã cấp giấy phép xuất bản số 64 – VHTT.

Cuốn sách ghi lại truyền thống đấu tranh bất khuất, lao động cần cù, sáng tạo của Đảng bộ, nhân dân Tượng Lĩnh từ tiền khởi nghĩa, qua các cuộc kháng chiến đến thời kỳ tiếp tục đẩy mạnh sự

nghiệp đổi mới. 65 năm qua là một chặng đường lịch sử oanh liệt với nhiều biến đổi sâu sắc, nhiều sự kiện, sự việc, con người đáng ghi nhớ. Cuốn sách đã cơ bản thể hiện được những biến đổi, những sự kiện, những sự việc, những con người đáng ghi nhớ đó. Do vậy, làm cho mọi người hiểu biết hơn truyền thống cách mạng của quê hương, đồng thời có tác dụng giáo dục cho mọi người nhất là cho các thế hệ tiếp theo niềm tự hào, tin tưởng, tiếp bước và mãi mãi giữ gìn, phát huy truyền thống cách mạng của các thế hệ cha anh.

Trong quá trình biên soạn, chúng tôi nhận được sự giúp đỡ của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí nguyên là cán bộ lãnh đạo chủ chốt của xã ở các thời kỳ cùng đông đảo cán bộ, đảng viên, nhân dân trong, ngoài xã.

Nhân dịp kỷ niệm 68 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1930 – 3-2-1998), Ban chấp hành Đảng bộ xã Tượng Lĩnh trân trọng giới thiệu với Đảng bộ, nhân dân trong, ngoài xã cuốn sách "Lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Tượng Lĩnh" (Giai đoạn 1930 – 1995).

Bước đầu cho ra đời cuốn sách không tránh khỏi những thiếu sót, chưa đáp ứng đầy đủ mong muốn của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chúng tôi mong nhận được nhiều ý kiến phê bình, đóng góp để lần xuất bản tiếp theo chúng tôi bổ sung, chỉnh lý hoàn chỉnh hơn.

Ngày 07 tháng 10 năm 1997

BCH ĐẢNG BỘ XÃ TƯỢNG LĨNH

(KHÓA XXIII)

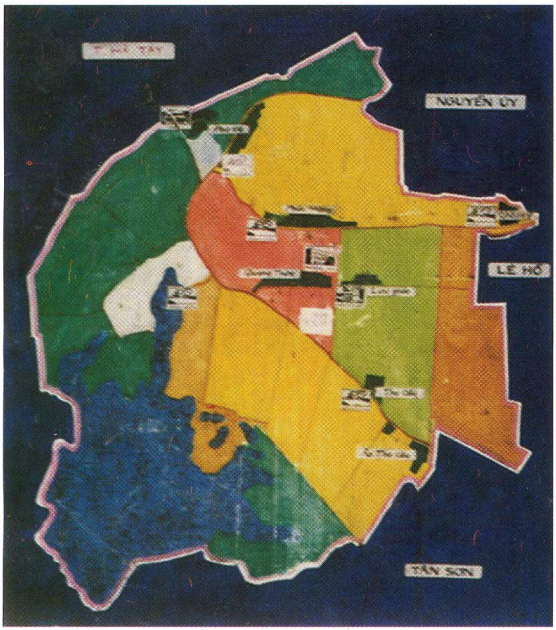

Bản đồ hành chính xã Tượng Lĩnh

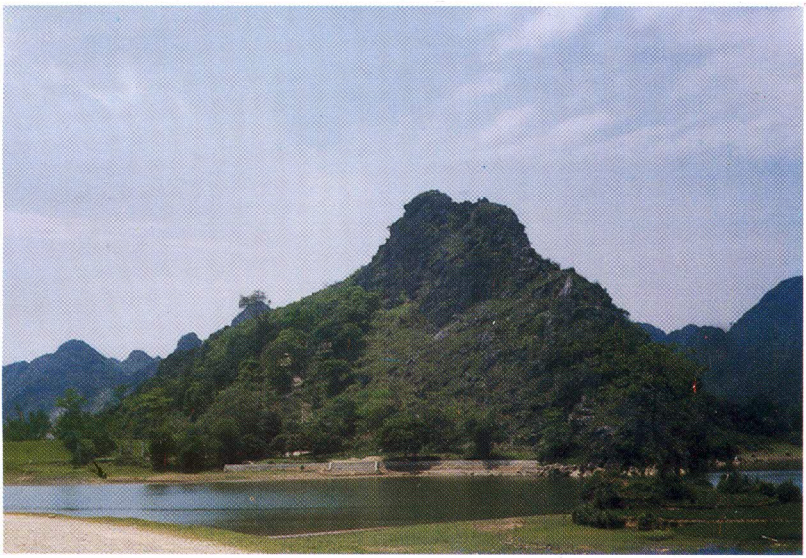

Núi Chùa Ông : – Nơi Pháp lập bốt từ 1950 - 1954 được E8 F320 và nhân dân trong xã đã cường tập giải phóng bốt – là cảnh quan trong cụm V du lịch của huyện Kim Bảng.

PHẦN MỞ ĐẦU

SƠ LƯỢC TÌNH HÌNH TỰ NHIÊN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ TRUYỀN THỐNG CỦA XÃ TƯỢNG LĨNH

I- QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH LÀNG XÃ CỦA QUÊ HƯƠNG TƯỢNG LĨNH

Xã Tượng Lĩnh có dãy núi đá vôi, có suối Cau (suối Tân Lang bây giờ), có chợ Trầu (đã đổi thành chợ Dầu) và những làng Phù (Phù là tên chữ cây trầu không), nên Tượng Lĩnh được coi là vùng phát tích của câu chuyện "Sự tích trầu cau" [1].

Từ xa xưa, tại cánh đồng Bông (Quang Thừa) đã hình thành một làng gọi là Kẻ Thừa. Song do thiên tai, bão, úng liên miên làng này đã không còn tồn tại, nay chỉ còn dấu tích khi mới hình thành. Theo thần

(1) Theo "Huyện Chu Diên về thời Hai Bà Trưng" của Đinh Văn Nhật đăng trong "Tạp chí nghiên cứu lịch sử" số 4-1987 Viện Sử học Việt Nam xuất bản.

phả còn lưu giữ lại ở đền thôn Phúc Trung, thì thời Hùng Duệ Vương đã có hai vị Tướng về nhậm chức, nhậm sở ở Phúc Trung.

Năm 1994, nhân dân Tượng Lĩnh đã phát hiện di vật cổ là bộ trống đồng ở vùng đầm Am Cúc (thôn Thọ Cầu).

Những dấu tích trên chứng tỏ Tượng Lĩnh đã được hình thành và đi vào lịch sử từ hàng nghìn năm.

Thời Pháp thuộc, Tượng Lĩnh nằm trong tổng Phù Lưu (một trong tám tổng của huyện Kim Bảng). Tổng Phù Lưu bao gồm hai xã Tượng Lĩnh, Nguyễn Úy và hai thôn Tân Lang, Vĩnh Sơn của xã Tân Sơn ngày nay. Đầu năm 1946, theo quyết định tổ chức lại các đơn vị hành chính của Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, tổng Phù Lưu chuyển thành xã Tượng Lĩnh (thôn Vĩnh Sơn, Tân Lang cắt về xã Thụy Lôi). Tượng Lĩnh là biểu tượng núi chùa Ông, giống hình con voi nằm ở dãy núi Bát Cảnh Sơn. Tháng 10-1948, xã Tượng Lĩnh lại chia thành hai xã (Tượng Lĩnh và Nguyễn Úy). Tháng 9-1976, thôn Vĩnh Sơn, ấp Vĩnh Sơn cắt về xã Tân Sơn. Hiện nay, xã Tượng Lĩnh gồm 7 thôn: Quang Thừa, Phù Đê, Phúc Trung, Cao Mỹ, Lưu Giáo, Thọ Cầu và ấp Thọ Cầu.

II – VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, KINH TẾ – XÃ HỘI VÀ TRUYỀN THỐNG CỦA NHÂN DÂN XÃ TƯỢNG LĨNH

Xã Tượng Lĩnh nằm ở tả ngạn sông Đáy, ở phía Tây Bắc huyện Kim Bảng, phía Đông giáp 2 xã Nguyễn Úy, Lê Hồ, phía Nam giáp Tân Sơn, phía Tây Bắc giáp hai xã Đội Bình, Hồng Quang (huyện Ứng Hòa - Hà Tây). Tượng Lĩnh còn nằm ở ngã ba của ba huyện: Kim Bảng (Hà Nam), Mỹ Đức, Ứng Hòa (Hà Tây). Nằm gần sông Đáy lại có quốc lộ 22 và 60B chạy qua, nên xã Tượng Lĩnh có vị trí giao thông thủy, bộ thuận tiện. Trong kháng chiến chống Pháp, quân giặc đã nhiều lần hành quân càn quét dọc theo các tuyến giao thông này, gây cho nhân dân bao khó khăn. Ngày nay, thế giao thông đã và đang được cải tạo, mở ra hướng phát triển kinh tế – xã hội mới cho quê hương.

Xã Tượng Lĩnh được thiên nhiên ưu đãi có địa hình tự nhiên phong phú, với diện tích 11 km^2 (chiều dài nhất 3,5 km, chiều rộng nhất 3,3 km), trong đó đất nông nghiệp 460,88 ha, đầm hồ : 98,26 ha, đồi núi và thung lũng : 193,5 ha, riêng núi đá vôi : 128,4 ha.

Dãy Bát Cảnh Sơn đứng bên bờ sông Đáy dựa lưng vào vòng cung Nam Công (Kim Bảng - Hà Nam)

Tuyết Sơn, Hương Tích (Mỹ Đức - Hà Tây) tạo thành thế núi, hình sông hùng vĩ, kỳ thú, có các chùa Vân Mộng, Tam Giáo, thắng lâm nổi danh từ xa xưa. Dãy núi Bát Cảnh Sơn được coi là một thắng cảnh của Trấn Sơn Nam. Thế kỷ XVI, Nghị Tổ Trịnh Doanh, qua đây chiêm ngưỡng đã ví Bát Cảnh Sơn như cảnh Tiêu Tương bên Trung Quốc và cho lập hành cung để đi về thưởng ngoạn [1]. Ngày nay, cảnh quan không còn thâm u, tĩnh mịch như xưa, nhưng hàng năm nhiều du khách vẫn về thăm vùng Bát Cảnh Sơn của Tượng Lĩnh. Năm 1995, UBND huyện Kim Bảng đã quy hoạch vùng Bát Cảnh Sơn vào quần thể du lịch của huyện, bổ sung cho cơ cấu kinh tế – xã hội của địa phương.

Núi rừng còn là nguồn tài nguyên rất quan trọng của Tượng Lĩnh, một tiềm năng lớn được nhân dân khai thác như nghề khai thác đá, nung vôi. Hàng năm xã Tượng Lĩnh đã khai thác và chế biến hàng ngàn mét khối đá các loại cho việc xây dựng các công trình ở nhiều nơi. Nghề nuôi dê cũng góp phần làm tăng thu nhập phục vụ đời sống nhân dân. Những năm gần, Đảng bộ và nhân dân Tượng Lĩnh đã quan

(1) Lịch Triều hiến chương loại chí phần dư địa chí của Phan Huy Chú.

tâm phát triển kinh tế đồi rừng nhằm phát huy hết tiềm năng sẵn có của quê hương, duy trì cải tiến phương tiện khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng, tăng cường phát triển chăn nuôi, đẩy mạnh trồng cây phủ kín núi đồi.

Vị trí địa lý của xã có giá trị quân sự quan trọng, trong lịch sử xây dựng quê hương đã ghi lại nhiều dấu ấn. Cánh đồng Mả Voi, Con Ngựa (ấp Thọ Cầu) là dấu tích của xứ quân nhà Đinh dừng chân, Tam Giáo đã có lần là nơi đóng quân khởi nghĩa của Đề Yêm (Đồng Hóa, Kim Bảng). Năm 1907 thực dân Pháp đã về đóng đồn ở Quang Thừa, ngày 5-7-1912 tại đây đội quân của Đinh Hữu Tài (Ngọc Sơn–Kim Bảng) đã chiến đấu quyết liệt với quân Pháp. Năm 1950 thực dân Pháp trở lại đóng đồn ở chùa Ông, một vị trí quan trọng trên cao, án ngữ quốc lộ 22 và 60B. Trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ nhân dân Tượng Lĩnh được đón tiếp và hết lòng giúp đỡ nhiều tổ chức, đơn vị, cơ quan, xí nghiệp về hoạt động, sơ tán. Tượng Lĩnh là nơi sinh ra nhiều người con tiêu biểu mà lịch sử mãi mãi lưu danh. Đó là Đinh Công Nga (Quang Thừa) một trong những tướng tài của Đinh Bộ Lĩnh sau này được hoàng đế Lý Công Uẩn phong là "Đinh Sơn Hiển Linh Đại vương Thượng Đẳng phù Thần", hiện nay đền thờ ông ở xã Tân Sơn đã được công nhận là di tích lịch sử văn hóa. Đó là Trần Văn Đạt (Lưu Giáo) theo Đề Yêm khởi nghĩa chiến đấu dũng

cảm; Trong kháng chiến chống Pháp xuất hiện xã đội trưởng, liệt sĩ Đinh Văn Huân (Quang Thừa) gan dạ dũng cảm; Nữ đội trưởng du kích, liệt sĩ Đoàn Thị Hiên (Lưu Giáo) bất khuất kiên cường; Trần Văn Lân tức Vân Còm (Lưu Giáo) dám nhận sự hy sinh về mình để bảo vệ cán bộ, bảo vệ Đảng; Tạ Hồng Thanh (Phù Đê) sớm đi theo cách mạng, được Đảng rèn luyện, giáo dục trở thành cán bộ cấp cao của Quân đội, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam Ninh. Ngoài ra còn biết bao đồng bào đồng chí anh hùng, liệt sĩ và cán bộ, nhân dân đã anh dũng chiến đấu, xây dựng nên truyền thống của quê hương trong hơn nửa thế kỷ qua.

Tượng Lĩnh cũng là mảnh đất có truyền thống hiếu học, nhiều người đỗ đạt cao. Thời phong kiến cả huyện Kim Bảng có 4 tiến sĩ. Thì Tượng Lĩnh có 3 (*).

(*) Theo các nhà khoa bảng Việt Nam 1075 – 1919, nhà xuất bản VH 1993.

– Nguyễn Tông Lan (Quang Thừa, Tượng Lĩnh) đỗ đệ tam giáp đồng tiến sĩ (1469); được giữ chức quan thừa chính sử.

– Nguyễn Tông Mạo (con của Nguyễn Tông Lan sau chuyển xuống Bạch Đoạt – Lương Đống, Kim Bình ngày nay) đỗ đệ tam giáp đồng tiến sĩ 1511.

– Trần Tông Lỗ (Mỹ Đệ – Tượng Lĩnh) đỗ đệ nhị giáp tiến sĩ (1505) giữ chức tả thị lang bộ Lễ.

Trước cách mạng tháng 8-1945, đa số người dân mù chữ, đến nay cả xã có 1 phó giáo sư, phó tiến sĩ (Nguyễn Văn Đắc) và một phó tiến sĩ (đều ở Phúc Trung) và hàng chục kỹ sư, nhiều người có trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp ở các ngành nghề đang công tác trên mọi miền đất nước. Năm 1948, xã đã xây dựng ngôi trường vàng, hiện nay có một trường cao tầng và hệ thống trường lớp mỗi năm đón nhận gần hai nghìn học sinh mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đến trường. Xã Tượng Lĩnh 2 lần được Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng 3 về xóa mù chữ và xây dựng cơ sở vật chất cho sự nghiệp giáo dục, được công nhận là đơn vị hoàn thành phổ cập tiểu học và trung học cơ sở.

Nhân dân trong xã đều là người Kinh và lấy đạo Phật để giáo dục truyền thống đạo đức cho con cháu. Thôn xóm nào cũng có đền, chùa thờ nhân thần, phúc thần, phục thiện trừ ác. Xưa kia ốm đau, bệnh tật, dịch bệnh xảy ra nhiều, nhân dân mê tín thường tin vào cúng bái. Ngày nay xã đã có trạm y tế đủ phương tiện và đội ngũ thầy thuốc làm nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng cao, nhiều nhà cao tầng, mái bằng đã và đang mọc

lên thay thế những nhà cấp 4, ánh điện tỏa sáng khắp xóm làng, chợ Dầu tăng phiên, chợ hôm xuất hiện, thị tứ hình thành... đã làm cho quê hương Tượng Lĩnh ngày một thay da đổi thịt.

Hình thành trên vùng chiêm trũng của Châu thổ sông Hồng, nhân dân Tượng Lĩnh phải gánh chịu nhiều hậu quả của thiên tai. Xưa kia lũ lụt đã làm cho nhân dân vất vả, khổ cực... đồng ruộng chỉ cấy một vụ bấp bênh. Năm 1913, đê sông Đáy vỡ gần 300 mét đã cuốn xoáy mất gần 30 mẫu ruộng thành vực chùa Ông đưa cát phủ lên gần 500 mẫu rải rác ở các thôn Phù Đê, Quang Thừa, Phúc Trung, Lưu Giáo. Đợt lũ này còn làm chết một số nông dân và cướp đi toàn bộ mùa màng, hoa mầu... Những đầm vực ở Phù Đê, Quang Thừa, Phúc Trung là dấu tích của việc đắp đê với bao công sức của nhân dân Tượng Lĩnh.

Là một xã có dân số khá đông (tính đến tháng 5-1997 có 6.300 người) sống chủ yếu bằng nghề nông. Dưới chế độ phong kiến, đế quốc, ruộng đất phần lớn trong tay địa chủ (16 địa chủ chiếm 2,4% số hộ đã nắm giữ 205 ha, chiếm 42% diện tích canh tác). Điển hình là tên Đỗ Đình Thuật ở huyện Ý Yên đã lên lập ấp, chiếm 180 mẫu ruộng ở Tượng Lĩnh. Phần lớn nông dân phải đi làm thuê cuốc mướn cho địa

chủ. Bọn quan lại và địa chủ tìm mọi cách bóc lột nông dân, thủ đoạn chính là tô và tức để trói buộc người nông dân vào kiếp đời nô nệ, đẩy họ vào con đường bần cùng hóa phải đi làm thuê ở các đồn điền cao su, cà phê... Nhiều người đã bỏ xác ở những nơi đó. Trước năm 1930, nhân dân Tượng Lĩnh chìm trong đêm dài nô nệ cùng chung số phận với dân tộc. Đất nước khổ đau, nhiều phong trào yêu nước đã xuất hiện, nhiều nhà yêu nước đã đi tìm đường cứu nước, cứu dân giải phóng dân tộc. Đặc biệt phong trào yêu nước do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tổ chức là "Thanh niên cách mạng đồng chí hội" đã phát triển nhanh, mạnh gây ảnh hưởng lớn trong cả nước. Vốn mang trong mình truyền thống yêu quê hương đất nước, noi gương Đinh Công Nga, Đề Yêm, Cai Đạt... một số thanh niên tiến bộ ở tổng Phù Lưu truyền nhau đọc, trao đổi sách báo, văn thơ về con đường cứu nước, cứu dân... Năm 1926, một số thanh niên của tổng Phù Lưu tham gia lễ truy điệu cụ Phan Chu Trinh ở Chùa Bầu (Phủ Lý). Năm 1929, được cán bộ của "Thanh niên cách mạng đồng chí hội" tuyên truyền, giác ngộ, vận động thành lập Đảng Cộng sản ở tỉnh Hà Nam, những thanh niên yêu nước Tạ Văn Giác (Tượng Lĩnh), Nguyễn Đình Úy (Nguyễn Úy) và

Lê Hồ (Lệ Hồ) đã bắt đầu tham gia trong tổ chức cách mạng. Các anh đã vận động nhân dân thành lập Nông hội Đỏ ở tổng Phù Lưu. Đó là bước chuyển đánh dấu phong trào cách mạng của địa phương chuẩn bị cho giai đoạn mới, giai đoạn cách mạng có Đảng lãnh đạo, đấu tranh lật đổ ách thống trị thực dân, phong kiến giành chính quyền về tay nhân dân.

HC: 528

CHƯƠNG I

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG NHÂN DÂN TƯỢNG LĨNH ĐỨNG DẬY GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

I – THỜI KỲ ĐẢNG CỘNG SẢN RA ĐỜI VÀ CAO TRÀO CÁCH MẠNG (1930 – 1931)

Ngày 3-2-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã tác động mạnh mẽ đến phong trào cách mạng, tạo điều kiện cho sự ra đời và phát triển của các tổ chức cơ sở Đảng ở địa phương.

Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Hà Nam, ngày 6-3-1930, chi bộ Đảng đầu tiên của huyện Kim Bảng được thành lập. Ngay sau khi thành lập chi bộ đã lãnh đạo nhân dân treo cờ Đảng ở nhiều địa phương. Tại cây đa Còng giữa Tượng Lĩnh và Nguyễn Úy cũng xuất hiện cờ đỏ búa liềm. Các đảng viên còn

đẩy mạnh các hoạt động: rải truyền đơn, tuyên truyền giác ngộ, vận động xây dựng những tổ chức quần chúng cách mạng.

Trước sự phát triển của phong trào cách mạng ở các xã phía Bắc huyện đòi hỏi phải có một tổ chức Đảng trực tiếp lãnh đạo. Tháng 10 năm 1930, tại chùa Đức Mộ (Nguyễn Úy) chi bộ thứ hai của huyện Kim Bảng được thành lập. Vừa thành lập, chi bộ đã tổ chức tuyên truyền kỷ niệm cách mạng tháng 10 Nga, treo cờ đỏ búa liềm trên cây đa chợ Đằn (Lê Hồ), rải truyền đơn ủng hộ phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh... Thời gian này, đồng chí Tạ Văn Giác (Phù Đê) tham gia trong tổ chức của Đảng. Phong trào cách mạng ở địa phương ngày càng phát triển. Thực dân Pháp và bọn tay sai lo sợ đã tăng cường lùng sục bắt giam, đánh đập các chiến sĩ Cộng sản, cùng nhiều quần chúng cách mạng. Tháng 11-1930, đồng chí Nguyễn Văn Ngọc (đảng viên quê ở Nam Định về hoạt động ở Tượng Lĩnh) bị địch bắt tại Phù Đê. Mặc dù kẻ địch đẩy mạnh lùng sục, đàn áp nhưng phong trào cách mạng ở Tượng Lĩnh vẫn phát triển dưới nhiều hình thức. Năm 1931, Nông hội Đỏ đã phát triển thêm mười hội viên. Các đồng chí đảng viên và các hội viên Nông hội Đỏ, được trang

bị lý luận "Cộng sản vấn đáp" của Tỉnh ủy Hà Nam và "Đường Kách Mệnh" của đồng chí Nguyễn Ái Quốc.

Ngày 7-11-1931, chi bộ đã tổ chức nhiều hoạt động: treo cờ Đảng trên cây đa chợ Chanh (Nguyễn Úy), trên cây gạo (làng Quang Thừa) căng khẩu hiệu "Ủng hộ Xô Viết Nghệ Tĩnh", "Đả đảo đế quốc Pháp", rải truyền đơn vạch trần tội ác của đế quốc Pháp và bọn tay sai bán nước. Từ cuối năm 1931, thực dân phong kiến đàn áp dã man phong trào "Xô Viết Nghệ Tĩnh" và cách mạng cả nước. Phong trào cách mạng ở Tượng Lĩnh cũng tạm thời lắng xuống, một số cán bộ và quần chúng dao động. Song với lòng tin vào Đảng, những đảng viên, cán bộ, quần chúng trung kiên vẫn kiên trì bám đất, bám dân tiếp tục xây dựng cơ sở cách mạng và tìm cách liên lạc với Đảng (đồng chí Đông Sơn, Vũ Hưng mất liên lạc từ tháng 6-1932 tới năm 1935 mới bắt liên lạc được với Đảng). Năm 1935, ngoài Nông hội Đỏ, Tượng Lĩnh có thêm hội Bát Âm với 13 hội viên (Phù Đê), hội Sư Tử với 10 hội viên (ấp Thọ Cầu)... Các tổ chức quần chúng cách mạng nói trên đã đẩy mạnh hoạt động chính trị. Phong trào cách mạng phát triển mạnh ở Cao Mỹ, Phúc Trung, ấp Thọ Cầu. Tuy còn nhiều hạn

chế, song các hoạt động cách mạng ở Tượng Lĩnh đã góp phần cùng phong trào chung của huyện vượt qua những khó khăn thử thách trước sự khủng bố của kẻ thù, tập dượt chuẩn bị cho sự phát triển của giai đoạn cách mạng tiếp theo.

II – THỜI KỲ MẶT TRẬN DÂN CHỦ ĐÔNG DƯƠNG (1936 – 1939)

Thực hiện Nghị quyết của hội nghị Trung ương Đảng (tháng 7-1936) về sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng, thành lập Mặt trận dân chủ Đông Dương để tập hợp mọi lực lượng dân chủ, tiến bộ đấu tranh chống kẻ thù, giành tự do, dân chủ, cải thiện dân sinh, chống phát xít xâm lược và bảo vệ hòa bình thế giới, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện Kim Bảng, các tổ chức cách mạng ở Tượng Lĩnh vừa coi trọng, triệt để khả năng hoạt động hợp pháp và nửa hợp pháp vừa không xem nhẹ đấu tranh bất hợp pháp. Cửa hàng tạp hóa của đồng chí Lê Hồ được chuyển từ Hương Sơn (Mỹ Đức - Hà Tây) về chợ Dầu (Phù Đê) mang tên Nam Kim. Cửa hàng không chỉ bán thuốc đơn thuần mà chủ yếu phát hành sách báo xuất bản công khai, là trạm liên lạc, là nơi hội tụ của các đảng viên về xây

nhân dân phát đơn kiện tên Cựu Chánh hội về tội tham nhũng... Trước sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng, bọn thực dân Pháp và tay sai tìm mọi cách mị dân, lừa phỉnh, khủng bố, bắt bớ, tù đày... hòng dập tắt ngọn lửa cách mạng mới nhen lên ở quê hương. Chúng đã bắt đồng chí Tạ Văn Giác và một số quần chúng cách mạng kết án tù 6 tháng ở Hà Nam. Khi hết hạn tù trở về, địa phương đã tổ chức đón tiếp trọng thể các đồng chí tại chợ Dầu, biến buổi đón tiếp thành buổi diễn thuyết vạch trần tội ác của thực dân phong kiến, khích lệ động viên quần chúng học tập phát huy truyền thống của các đồng chí. Ngày 1-9-1939, chiến tranh thế giới lần thứ 2 bùng nổ. Thực dân Pháp tăng cường khủng bố gắt gao, Đảng chủ trương chuyển hướng vào hoạt động bí mật nhưng không bỏ qua khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp. Do chủ động đề phòng, đối phó, nên khi địch lùng sục khủng bố, cách mạng của Tượng Lĩnh không bị tổn thất. Cơ sở cách mạng ở ấp Thọ Cầu vẫn trụ vững. Nhiều cán bộ của Đảng vẫn sống và hoạt động trong tình thương yêu của nhân dân địa phương. Phong trào cách mạng ở Tượng Lĩnh vẫn duy trì và phát triển.

Tóm lại: Thời kỳ 1936 – 1939, những đảng viên và quần chúng cách mạng ở địa phương tiếp tục

củng cố tổ chức, rèn luyện, thử thách nâng cao sức chiến đấu của Đảng, đưa phong trào cách mạng tiến thêm một bước mới.

III – CAO TRÀO KHÁNG NHẬT CỨU NƯỚC VÀ CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945 (1939 – 1945)

Chiến tranh thế giới lần thứ 2 bùng nổ, thực dân Pháp đẩy mạnh khủng bố, bắt lính, vơ vét tiền của để ném vào chiến tranh. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VI (tháng 11-1939) đặt vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu nhiệm vụ cách mạng, tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, chỉ đề ra chính sách chống tô cao, cho vay nặng lãi, tịch thu ruộng đất của đế quốc chia cho dân cày... Thực hiện Nghị quyết của Trung ương, của Đảng bộ huyện, các tổ chức cách mạng đã nhanh chóng chuyển hoạt động từ công khai vào bí mật để tránh sự đàn áp của kẻ thù. Do bị khủng bố gay gắt, cho nên trong trận càn từ 3 đến 9-2-1940 chúng đã bắt một số cán bộ và quần chúng cách mạng của Đảng, số còn lại phải tạm lánh đi nơi khác hoạt động. Mặc dù bị đàn áp dã man song các cơ sở cách mạng vẫn được củng cố và tiếp tục phát triển. Các tổ chức

quần chúng vẫn duy trì hoạt động với nhiều hình thức mới như luyện võ chuẩn bị cho khởi nghĩa vũ trang (ấp Thọ Cầu), vận động lập hương ước cải cách hương thôn, bài trừ các hủ tục mê tín, dị đoan, ma chay (ở Phúc Trung...)

Ngày 22-9-1940, thực dân Pháp đầu hàng phát xít Nhật, cho Nhật kéo vào Đông Dương. Nhân dân Việt Nam nói chung, Tượng Lĩnh nói riêng bị hai kẻ thù Nhật, Pháp thống trị. Kẻ thù điên cuồng đánh phá cơ sở cách mạng, lùng bắt cán bộ, bắt dân phá lúa trồng đay, đẩy nhân dân vào nạn đói nghiêm trọng.

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh cuộc đấu tranh ủng hộ khởi nghĩa Bắc Sơn và chuẩn bị điều kiện khởi nghĩa của Đảng bộ huyện Kim Bảng, phong trào cách mạng ở Tượng Lĩnh có nhiều chuyển biến mới: mít tinh, chuẩn bị vũ khí thô sơ, treo cờ, luyện võ, rải truyền đơn...

Từ ngày 23-11-1940 đến ngày 3-2-1941, kẻ địch liên tục lùng sục vây quét, khám xét ở Phù Đê, Đức Mộ và nhiều địa phương trong huyện. Các đảng viên và cơ sở cách mạng rút vào hoạt động bí mật, song phong trào vẫn vững vàng và có đà phát triển. Ngày 9-3-1941, đảng viên và quần chúng cách mạng

ở Tượng Lĩnh đã tham gia treo cờ Đảng và rải truyền đơn trong dịp hội chùa Hương.

Thực hiện Nghị quyết hội nghị Trung ương lần thứ VIII của Đảng (tháng 5-1941), Đảng bộ Kim Bảng đã thành lập Mặt trận Việt Minh để đoàn kết nhân dân trong huyện đánh đuổi Nhật, Pháp. Tượng Lĩnh đã xuất hiện cơ sở Việt Minh (ấp Thọ Cầu, Phù Đê). Các cơ sở Việt Minh đã đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, điều lệ... của Mặt trận trong nhân dân.

Cuối năm 1942, an toàn khu của Xứ ủy Bắc Kỳ được thành lập ở Tượng Lĩnh. Tượng Lĩnh trở thành nơi qua lại của các cán bộ xứ ủy, là nơi được chọn để tổ chức một số hội nghị và các lớp huấn luyện của xứ ủy. Đồng chí Hoàng Quốc Việt (tức Hương), Bí thư Xứ ủy Bắc Kỳ cùng nhiều cán bộ Xứ ủy thường xuyên đi về chỉ đạo phong trào cách mạng. Nhân dân Tượng Lĩnh (Thọ Cầu) đã nhiều lần đưa đón bảo vệ cán bộ của Xứ ủy vào Thung Nước hội họp.

Tháng 3-1943, thực hiện chủ trương của Xứ ủy Bắc Kỳ tổ chức một cuộc mít tinh lớn tại chùa Hương với sự tham gia của quần chúng 4 tỉnh (Hà Đông, Hà Nam, Hưng Yên, Sơn Tây), Tượng Lĩnh đã huy động

đã móc nối một số nhân mối tốt trong hàng ngũ của địch, nên khi tàn quân địch từ Nam Định rút chạy qua Tượng Lĩnh bị lực lượng cách mạng chặn đánh, thu 1 súng trường và một số đạn dược.

Cuối năm 1944, dựa vào các "bảo an đoàn" trá hình, Tượng Lĩnh đã xây dựng được nhiều đội tự vệ cứu quốc ở Phù Đê, Thọ Cầu, Phúc Trung, Quang Thừa. Các đội "bảo an đoàn" trá hình đã công khai luyện võ chuẩn bị đao, kiếm và vũ khí thô sơ tiến tới khởi nghĩa võ trang. Tháng 3-1945, đồng chí Nguyễn Du cán bộ của tỉnh về ấp Thọ Cầu tập hợp một số thanh niên vào đội tự vệ chiến đấu để luyện tập, bảo vệ các hoạt động tuyên truyền của Mặt trận Việt Minh, thu thập, tìm nơi cất giấu vũ khí, chuẩn bị cho khởi nghĩa vũ trang. Đội tự vệ đã vinh dự có lần được đón đồng chí Vương Thừa Vũ ghé qua và huấn luyện một số động tác quân sự.

Sau khi Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945), chấp hành chỉ thị của Thường vụ Trung ương, ở Kim Bảng đã thành lập Ban cán sự Việt Minh nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền đánh đuổi phát xít, phát triển lực lượng tự vệ cứu quốc, huấn luyện quân sự... Tháng 6-1945, thôn ấp Thọ Cầu có tám quần chúng cách mạng trung kiên tham gia cùng đội quân của

huyện do đồng chí Lê Hồ chỉ huy vào lấy kho vũ khí của địch ở Thung Do (Lạc Thủy - Hòa Bình) đưa về cất giấu ở hang núi Độc (Vĩnh Sơn). Tại Phù Đê, đội tự vệ cũng thu một súng trường của lính khố xanh bỏ hàng ngũ địch về hàng. Ngày 18 - 6 - 1945, đồng chí Lợi (Lê Thành) Bí thư Ban cán sự Hà Nam đã tổ chức nhân dân mít tinh tại chợ Dầu. Nhiều khẩu hiệu, biểu ngữ, cờ xuất hiện. Sau khi đồng chí Lợi diễn thuyết, hàng trăm quần chúng đã diễu hành biểu dương lực lượng vũ trang địa phương. Cuộc mít tinh này đã gây tiếng vang lớn, được báo Cứu Quốc đưa tin.

Thực hiện quyết định khởi nghĩa giành chính quyền của Ban cán sự huyện và đại hội đại biểu Việt Minh huyện họp tại ấp Thọ Cầu (18-8-1945) [1], nhân dân trong huyện và Tượng Lĩnh nô nức chuẩn bị cho ngày khởi nghĩa. Ở Tượng Lĩnh, đoàn thanh niên cùng với cán bộ Việt Minh đến các nhà chánh tổng, lý trưởng thuyết phục chúng đầu hàng, giao nộp tài liệu, hồ sơ, ấn tín, công quỹ cho cách mạng. Các đoàn thể vận động quần chúng, hội viên tích cực

---

(1) Đồng chí Mai Văn Thái (Phù Đê-Tượng Lĩnh) chủ trì hội nghị đại biểu Việt Minh huyện tại ấp Thọ Cầu.

luyện tập quân sự, chuẩn bị vũ khí, phân phát vũ khí cho tự vệ sẵn sàng đứng dậy cướp chính quyền. Ủy ban quân sự, Ủy ban hành chính lâm thời cũng đã được thành lập ở Tượng Lĩnh. Theo kế hoạch đã định các đội tự vệ đã cùng lực lượng vũ trang của huyện tham gia giành chính quyền ở huyện lỵ, một bộ phận khác cùng với nhân dân dưới sự lãnh đạo của các cán bộ, đảng viên tiến hành thu ấn tín, sổ sách, kho tàng ở các nhà chánh tổng, lý trưởng tại địa phương. Ngày 20-8-1945, ở Tượng Lĩnh thực sự trở thành ngày hội lớn, chính quyền từ tay phong kiến, đế quốc đã về tay nhân dân.

Cách mạng tháng tám năm 1945 thành công đã đem lại cuộc sống độc lập, tự do cho dân tộc. Từ đây, nhân dân Tượng Lĩnh cùng với cả nước bước sang một thời kỳ mới, thời kỳ xây dựng, củng cố, bảo vệ thành quả của cách mạng, tiếp tục thực hiện mục tiêu của cách mạng dân tộc dân chủ, nhân dân.

CHƯƠNG II

ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TƯỢNG LĨNH KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

I – BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG (2-9-1945–19-12-1946)

Sau cách mạng tháng 8-1945, đất nước đứng trước những thử thách to lớn của giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Xã Tượng Lĩnh cũng gánh chịu những khó khăn của dân tộc.

Theo quyết định tổ chức đơn vị hành chính của Chính phủ, tháng 9 năm 1945, tổng Phù Lưu đổi thành xã Tượng Lĩnh. Ngày 5 tháng 9-1945, tại bãi cát thôn Quang Thừa, nhân dân Tượng Lĩnh tập trung nghe toàn văn bản tuyên ngôn độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh và những chủ trương chính sách của

Đảng, của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Cũng trong thời gian này, Ủy ban hành chính xã Tượng Lĩnh được thành lập, đặt địa điểm tại chợ Dầu, đồng chí Nguyễn Văn An (Phúc Trung) làm chủ tịch. Ủy ban hành chính xã đã kêu gọi nhân dân Tượng Lĩnh đoàn kết xung quanh Đảng, chính quyền nhanh chóng ổn định đời sống. Nhân dân Tượng Lĩnh bắt đầu thực hiện các nhiệm vụ chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm và xây dựng chính quyền ở địa phương.

Đáp lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, nhân dân Tượng Lĩnh hưởng ứng tích cực phong trào "Nhường cơm xẻ áo", "Tăng gia sản xuất", "Tiết kiệm để khắc phục nạn đói". Đất đai, gò đống được tận dụng triệt để trồng ngô, khoai, rau màu... đã giúp nhân dân đẩy lùi nạn đói. Hưởng ứng "Tuần lễ vàng" do Chính Phủ phát động nhằm huy động tiền của cho quốc gia, nhiều gia đình đã bán đồ, của quý mua công trái hoặc cho Nhà nước vay (có chị đã bán đôi khuyên vàng của hồi môn để ủng hộ cách mạng).

Đảng và chính quyền địa phương vận động nhân dân mở các lớp bình dân học vụ, xóa mù chữ ở các thôn xóm với phương châm người biết nhiều dạy người biết ít, người biết chữ dạy người chưa biết chữ, nên chỉ trong thời gian ngắn nhiều người dân Tượng Lĩnh đã biết đọc, biết viết.

Ngày 6-1-1946, cử tri ở Tượng Lĩnh phấn khởi tham gia bỏ phiếu bầu cử Quốc hội khóa I. Tháng 3-1946, cử tri Tượng Lĩnh lại tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính xã.

Tháng 6-1946, hợp tác xã đầu tiên của xã Tượng Lĩnh được xây dựng ở Phù Đê. Hợp tác xã có 134 xã viên, 8.500 đồng tiền vốn, canh tác và nuôi trồng 40 mẫu ruộng, 60 mẫu đầm, hồ, ao. Mặc dù chỉ tồn tại một thời gian ngắn (đến tháng 2-1950), nhưng hợp tác xã đã được Ủy ban hành chính Bắc Bộ tặng Bằng khen, Ban chỉ đạo vận động Hợp tác xã Hà Nam chọn làm thí điểm.

Các hoạt động văn hóa xã hội ở địa phương nhằm xây dựng nếp sống văn hóa mới được triển khai. Đường làng, ngõ xóm được tổ chức quét dọn, kẻ khẩu hiệu... an ninh trật tự ở các thôn xóm đảm bảo, các hủ tục xã hội dần được loại bỏ. Tháng 9-1946, các thôn xóm xây dựng ít nhất một tiểu đội tự vệ, có trang bị vũ khí và luyện tập thường xuyên làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự, sẵn sàng chiến đấu và ra các mặt trận.

Nhân dân Tượng Lĩnh đã quyên góp 1.060 đồng (tương đương 860 kg thóc) để chi viện cho chiến trường

miền Nạm. Quê hương Tượng Lĩnh tự hào có đồng chí Kiều Văn Tiến (Cao Mỹ) tham gia trong các đoàn quân Nam tiến của miền Bắc vào chi viện miền Nam (đồng chí được tặng Huy hiệu "Thành đồng Tổ quốc").

Nhằm đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng trong phong trào cách mạng của địa phương, tháng 10/1945, đồng chí Lợi (Lê Thành) Bí thư Ban cán sự Hà Nam về thành lập chi bộ Đảng ở Tượng Lĩnh (tại nhà cụ Nguyễn Thị Ư, thôn Phù Đê). Chi bộ gồm 4 đồng chí đảng viên là: Tạ Văn Giác, Trần Văn Lân, (tức Vân còm), Phạm Thái (Tượng Lĩnh) và đồng chí Đỗ Đình Phát (Thụy Lôi).

Đầu năm 1946, Đảng điều động các đồng chí nói trên đi xây dựng, hoạt động ở các địa bàn khác nên không còn đảng viên nào trực tiếp hoạt động ở địa phương. Tháng 6-1946, đồng chí Đỗ Mười Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam tổ chức chi bộ Đảng ở Tượng Lĩnh gồm 8 đồng chí, trong đó có bốn đồng chí quê ở Tượng Lĩnh (*). Do yêu cầu của tình hình mới, Tỉnh ủy đã chỉ đạo giải tán các chi bộ ghép và thành lập các

(*) Toàn chi bộ có 8 đồng chí: Mai Văn Di, Mai Văn Đàn, Tạ Văn Giác, Nguyễn Văn Kiểm (quê ở Tượng Lĩnh), Nguyễn Văn Nối, Phạm Văn Sang, Phạm Văn Triết, Lê Văn Tảo (quê ở Nguyễn Úy, Tân Sơn, Khả Phong).

chi bộ cơ sở ở các xã. Tháng 10 năm 1946, chi bộ Tượng Lĩnh được thành lập với 9 đảng viên. Ngày 19-12-1946, thực hiện lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, các tổ chức Đảng ở Kim Bảng đã nhanh chóng chuyển hướng chỉ đạo các hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Mặc dù vậy, tổ chức Đảng ở Tượng Lĩnh vẫn được củng cố, phát triển. Cuối năm 1947, chi bộ đã có 25 đảng viên, là một trong các chi bộ mạnh của huyện.

II – CHI BỘ ĐẢNG TƯỢNG LĨNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (19-12-1946 – tháng 5-1950)

Thực hiện Nghị quyết của Hội Nghị cán bộ huyện về kế hoạch chuẩn bị kháng chiến, chị bộ đã lãnh đạo nhân dân Tượng Lĩnh sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới. Nhân dân thực hiện tiêu thổ kháng chiến, cất giấu lương thực, của cải để có thể nhanh chóng sơ tán. Các thôn xóm đều thành lập tiểu đội du kích có trang bị vũ khí, có phương án sẵn sàng chiến đấu. Nhân dân tham gia đắp nhiều ụ đất trên quốc

lộ 22 và 60B để cản xe cơ giới của địch. Trên các đường liên thôn đều có hầm, công sự tránh phi pháo và sẵn sàng chiến đấu. Hội mẹ chiến sĩ cũng được thành lập để thăm hỏi động viên các gia đình có con em tham gia quân đội và quyên góp ủng hộ bộ đội, du kích (năm 1947, thôn Cao Mỹ có 14 hộ mua gạo, thịt tặng bộ đội đón tết Mậu Tý, ở Phúc Trung 37 gia đình cũng đã quyên góp 124 kg thóc ủng hộ bộ đội).

Ngày 23-3-1947, một toán quân Pháp từ Lạc Tràng tiến qua Ba Đa theo đường 22 lên chợ Dầu để rút về Vân Đình (Hà Đông). Do chuẩn bị chu đáo nên nhân dân Tượng Lĩnh cùng với lực lượng vũ trang Kim Bảng đã đánh trả quyết liệt, ngăn chặn bước tiến của kẻ thù. Tại Tượng Lĩnh, chúng vấp phải những ụ đất do nhân dân đắp trên đường 22 (khu vực Thọ Cầu) buộc chúng phải dừng lại san lấp một ngày đêm. Chúng cho quân vào thôn Thọ Cầu lùng sục, cướp phá, bắt bớ nhưng nhân dân đã đi sơ tán tại Hoa Đỏ nên chúng không thu được gì. Đây là thành tích đầu tiên của Tượng Lĩnh ngăn cản bước tiến quân của địch, phá kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của chúng. Thành tích này đã được Ủy ban hành chính Bắc bộ tặng bằng khen về chống địch, bảo đảm an toàn.

Tháng 10-1948, theo đề nghị của Hội đồng nhân dân xã Tượng Lĩnh, cấp trên đã chuẩn y tách xã Tượng Lĩnh thành hai xã mới là Tượng Lĩnh và Nguyễn Úy; Các đồng chí được bầu vào Hội đồng nhân dân xã Tượng Lĩnh khóa II (tháng 7-1949) hầu hết là các đảng viên, quần chúng đã qua chiến đấu có nhiều kinh nghiệm đấu tranh vận động quần chúng. Các đoàn thể vận động hội viên thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Phong trào văn hóa, văn nghệ được nhân dân tham gia tích cực. Đặc biệt đội văn nghệ thôn ấp Thọ Cầu được chọn đi biểu diễn trong lễ mừng công ở huyện. Các em nhỏ được cắp sách đến trường từ sau cách mạng Tháng tám. Nhân dân đã góp tiền của, công sức xây dựng ngôi trường Vàng cho con em, trong đó phải kể đến sự đóng góp một số ruộng để làm trường của thôn Phúc Trung. Trong kháng chiến, các lớp xóa mù chữ, bình dân học vụ vẫn duy trì và phát triển. Năm 1947, ba thôn Phúc Trung, Cao Mỹ, Vĩnh Sơn được huyện công nhận là đơn vị đầu tiên xóa mù chữ. Năm 1948 Tượng Lĩnh là một trong những xã đầu tiên của huyện được công nhận là đơn vị thanh toán nạn mù chữ được Chính phủ tặng Huân chương Lao động hạng ba. Chi bộ và

Ủy ban kháng chiến Tượng Lĩnh đã tạm cấp 125 mẫu ruộng vắng chủ ở các thôn Cao Mỹ, Lưu Giáo, Thọ Cầu cho nông dân, đồng thời bắt địa chủ phải giảm tô... Những việc làm này không chỉ thực hiện ước mơ người cày có ruộng của người nông dân mà còn tạo dựng lòng tin của nhân dân với Đảng.

Tháng 10-1948, Bộ tư lệnh Liên khu III mở đại hội luyện quân lập công tại Quang Thừa. Nhân dân Tượng Lĩnh đã quyên góp tiền mua một tấn gạo, một con bò tặng đại hội, đồng thời bảo vệ, giúp đỡ tích cực góp phần vào thành công của đại hội.

Thực hiện khẩu hiệu "Vừa kháng chiến, vừa cứu quốc", Tượng Lĩnh tập trung xây dựng lực lượng dân quân, du kích để sẵn sàng chiến đấu bảo vệ quê hương và chi viện cho các chiến trường. Tính đến tháng 12-1949, toàn xã có 319 dân quân, 164 du kích, trong đó trung đội du kích tập trung ở xã được trang bị một khẩu súng STEM, 9 mìn, 41 lựu đạn, 53 đao, kiếm. Trung đội đã đưa lực lượng đi tập dượt chiến đấu ở Bảo Long, Cao Đà, Hữu Bị...

Nhân dân trong xã hưởng ứng tích cực cho phong trào "Hũ gạo nuôi quân", "Mua công trái xây dựng đất nước", "Cho Nhà nước vay thóc nuôi quân"...

(thôn Phù Đê đóng góp 80 m vải đỏ, cho Nhà nước vay 1.150 kg thóc, thôn Quang Thừa góp 50 m vải Lưu Xá, 20 gia đình ở Quang Thừa, Phù Đê đã mua 12.500 đồng công trái tương đương với 10 tấn thóc). Cũng trong thời gian này nhân dân thôn Phù Đê đã may chiếc áo lụa Thượng Hải biếu Bác Hồ (áo 5 vạt) và đã được Bác gửi thư cảm ơn.

Nhằm giúp các cơ sở Đảng chỉ đạo kịp thời công tác tư tưởng, tháng 10-1949, Liên khu ủy Liên khu III tổ chức tại nhà ông Kiều Văn Bằng (thôn Lưu Giáo) hội nghị bàn về công tác tư tưởng, thông tin, tuyên truyền cho hơn 30 cán bộ của các tỉnh lân cận. Đồng chí Nguyễn Văn Lộc - Thường vụ Liên khu ủy đã đọc báo cáo và chủ trì hội nghị. Đồng chí Nguyễn Khắc Nghiêm, Bí thư chi bộ cùng một số đảng viên của Tượng Lĩnh được lựa chọn để bảo vệ phục vụ hội nghị.

Thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng về tăng cường xây dựng Đảng, chi bộ Đảng Tượng Lĩnh đã phát triển đảng nhanh và sớm trở thành chi bộ có đủ sức chiến đấu, lãnh đạo nhân dân. Cuối năm 1947, chi bộ mới có 25 đảng viên nhưng cuối năm 1949 đã có 135 đảng viên, đến tháng 3-1950 đã tăng lên 215 đồng chí. Số lượng

đảng viện của chi bộ Tượng Lĩnh xếp thứ 4 trong số 17 chi bộ của Đảng bộ huyện. Do chỉ chú ý đến số lượng, nên việc kết nạp đảng viên mới chưa chọn lọc, xem xét, cân nhắc kỹ vì thế chất lượng hạn chế. Chi bộ đông nhưng không mạnh. Đầu năm 1950, theo sự chỉ đạo của cấp trên, chi bộ tạm ngừng phát triển đảng để củng cố và nâng cao chất lượng đảng viên.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Kim Bảng (tháng 9-1949), chi bộ Tượng Lĩnh thành lập ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ: "Tiếp tục củng cố hậu phương, động viên nhân tài, vật lực phục vụ chiến trường, tích cực xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố khối đoàn kết toàn dân, chăm lo phát triển sản xuất, chuẩn bị đối phó trước âm mưu mới của địch". Thành phần ban chỉ đạo gồm các đồng chí trong cấp ủy, Ủy ban hành chính kháng chiến, Mặt trận Liên Việt và ban chỉ huy xã đội. Ban chỉ đạo đã tổ chức nhiều hoạt động: vận động nhân dân bán thóc cho Nhà nước hoặc cho Nhà nước vay, luyện tập quân sự, tải thương, cứu hỏa, hướng dẫn các thôn xóm tu sửa hầm hào, chuẩn bị vũ khí, rào làng chiến đấu, mua sắm thuốc men, dự trữ lương thực, xây dựng phương án sơ tán và chiến đấu...

Đoàn thanh niên đã tổ chức biểu diễn văn nghệ, lấy tiền mua đồng và vận động nhân dân ủng hộ các đồ dùng bằng đồng (nồi, thau, mâm đồng) để giúp công binh xưởng (ở thôn Vĩnh Sơn) khắc phục thiếu thốn nguyên liệu chế tạo vũ khí (nhân dân Tượng Lĩnh đã giúp 10 chiếc nồi đồng lớn, 20 chiêng đồng và nhiều đồ dùng bằng đồng khác).

Chỉ trong một tuần (từ 2-7 – 9-7-1949) nhân dân Tượng Lĩnh đã bán cho Nhà nước 46 tạ thóc, vụ mùa năm 1949 đóng góp 30 tạ thóc, tháng 2-1950, đóng góp vào kho du kích 37,045 tạ thóc và 330 đồng Việt Nam.

Ngày 16-2-1948, quân Pháp càn vào công binh xưởng (thôn Vĩnh Sơn) chúng giết chết hai công nhân quốc phòng, 3 người dân, phá nát chùa Vĩnh Sơn, đốt cháy nhiều nhà dân. Ngày 3-2-1950, máy bay Pháp ném 10 quả bom xuống làng Phù Đê làm 6 người chết, 1 người bị thương, ba nhà ngói bị đổ, 10 nhà tranh bị cháy và nhiều nhà khác hư hỏng. Những tội ác thực dân Pháp gây ra không khuất phục được người dân Tượng Lĩnh. Biến đau thương thành hành động, nhân dân càng sắt son tin tưởng vào đường lối kháng chiến của Đảng, chủ động, bình tĩnh, chuẩn bị tốt mọi điều kiện để đập tan những âm mưu và hành động của quân thù.

Tóm lại, từ ngày 19-12-1946 đến tháng 5-1950, chi bộ Tượng Lĩnh đã lãnh đạo nhân dân dốc sức người, sức của vào xây dựng quê hương thành hậu phương vững mạnh, sẵn sàng đánh tan địch khi chúng liều lĩnh đặt chân đến quê hương.

III – CHI BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH CHIẾN TRANH DU KÍCH CHỐNG ĐỊCH CHIẾM ĐÓNG, GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG (5-1950 – 7-1954)

Tháng 3-1950, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Kim Bảng về việc đổi địa điểm công tác, các đồng chí Bí thư chi bộ các xã, đồng chí Trần Bình về Tượng Lĩnh thay đồng chí Nguyễn Khắc Nghiêm đi Nhật Tựu. Vào thời gian này, Pháp tăng cường càn quét các vùng du kích. Ngày 20-5-1950, chúng bắn nhiều đại bác vào Tượng Lĩnh dọn đường cho 810 tên lính Âu Phi từ Vân Đình (Hà Đông) qua chợ Dầu phối hợp cùng cánh quân từ Cầu Giẽ (Hà Đông) qua Nhật Tựu, Đại Cương tiến vào Kim Bảng, mở đầu chiến dịch đánh chiếm Hà Nam. Nắm được kế hoạch hành quân của địch, E66 bộ đội chủ lực phối hợp cùng dân quân du kích Tượng Lĩnh và các xã mai phục

đón đánh địch. Bộ đội chủ lực, dân quân du kích Tượng Lĩnh và các địa phương trong huyện đã chặn đánh địch quyết liệt tiêu diệt 2 trung đội, buộc chúng phải cầm cự và tăng cường viện binh từ Hà Đông xuống giải vây. Trong trận này, du kích Tượng Lĩnh gài mìn tại dốc Đọ (Phù Đê) và ở đường 60B, nhưng khi phát hỏa cả 3 quả mìn đều không nổ. Điều đó thể hiện những yếu kém của du kích về sử dụng vũ khí. Do địch tập trung lực lượng lớn đánh phá quyết liệt, du kích ra quân chiến thắng chưa giòn giã nên khi bộ đội chủ lực tập kết về căn cứ, nhân dân hoang mang sơ tán không theo phương án chuẩn bị. Một số cán bộ, đảng viên dao động, thiếu tin tưởng bỏ đi sơ tán theo gia đình. Huyện ủy Kim Bảng đã chỉ đạo chi bộ Tượng Lĩnh triệu tập gấp hội nghị tại xã Hội Xá (Mỹ Đức - Hà Đông) ra nghị quyết với những nhiệm vụ cụ thể: triệt để không lập tề, chi ủy, đảng viên chia thành nhóm nhỏ về ngay xã hoạt động, gọi các đảng viên sơ tán theo gia đình về giao nhiệm vụ, tiếp tục đẩy mạnh chiến tranh du kích, làm công tác địch vận, giữ vững liên lạc với Huyện ủy. Thời gian này Pháp ném bom xuống Phù Đê, đánh sập làm hư hỏng toàn bộ chùa Tam Giáo, thường xuyên càn quét lùng sục, nhưng thực hiện

Nghị quyết của chi bộ các đồng chí đảng viên đã sớm trở về bám đất, bám dân tiếp tục vận động các đoàn thể quần chúng thực hiện nhiệm vụ. Chỉ sau 3 tháng, phong trào cách mạng đã trở lại bình thường. Đồng chí Nguyễn Văn Trân bí thư Liên khu ủy Liên khu III trực tiếp về Tam Giáo hoạt động, chỉ đạo phong trào cách mạng của Xứ ủy. Tỉnh ủy Hà Nam tăng cường bổ sung điều thêm một số cán bộ địch vận, một phái viên, một chính trị viên huyện đội về chỉ đạo phong trào cách mạng ở Tượng Lĩnh. Điều đó càng củng cố thêm niềm tin của đảng viên, quần chúng ở địa phương đối với đường lối kháng chiến của Đảng.

Tháng 5-1950, Pháp trở lại đóng đồn ở chùa Ông (Quang Thừa), đình Bông (Phù Đê). Để thực hiện vành đai trắng, thực dân Pháp cho lính phát quang chợ Dầu, đuổi 20 gia đình ra khỏi chợ Dầu, chuyển chợ Dầu về chợ Đồn (gần bốt chùa Ông) cho dễ kiểm soát. Tháng 7-1950, Pháp tiếp tục xây đồn Cát Nguyên (Nguyễn Úy). Xã Tượng Lĩnh nằm trong thế bao vây của hệ thống đồn bốt dày đặc: bốt chùa Ông, bốt Thanh Bồ (Hà Đông), bốt Cát Nguyên (Nguyễn Úy), bốt Hồi Trung (Thụy Lôi).

Vốn giàu truyền thống yêu quê hương đất nước, nhân dân Tượng Lĩnh tuyệt đối tin tưởng vào cách

mạng, ngày càng dạn dày, gan dạ, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu với quân thù. Thôn Quang Thừa giáp bốt chùa Ông, có tề gian ác, ngoan cố nhưng ở đây nhân dân vẫn nuôi giấu, che chở, bảo vệ bí mật, an toàn cho cán bộ ra vào hoạt động. Thôn Vĩnh Sơn ở phía sau bốt chùa Ông, nhân dân vẫn kiên cường bám đất, giữ nhà. Thôn Vĩnh Sơn vẫn là trạm chuyển tiếp giữa vùng tạm chiếm và vùng tự do. Thôn ấp Thọ Cầu kẹt giữa hai bốt chùa Ông, Hồi Trung nhưng vẫn là đường dây liên lạc an toàn của cách mạng, các thôn Phù Đê, Phúc Trung, Cao Mỹ, Lưu Giáo là hậu cứ an toàn của xã. Những năm tháng kháng chiến chống Pháp ác liệt, Ủy ban kháng chiến và chi ủy xã vẫn làm việc bình thường ở Cao Mỹ. Các đoàn thể làm tốt công tác địch vận đã móc nối được nhiều nhân mối đáng tin cậy trong hàng ngũ kẻ thù (xếp Mai ở bốt chùa Ông được các đoàn thể vận động cảm hóa đã làm nội ứng cho ta).

Mặc dù địch đàn áp dã man nhưng phong trào cách mạng ở Tượng Lĩnh vẫn phát triển mạnh. Tháng 7-1950, do có kẻ phản bội, đồng chí nữ đảng viên, đội trưởng du kích xã Đoàn Thị Hiên sa vào tay giặc khi đang làm công tác địch vận. Kẻ thù dùng mọi cực hình dã man tra tấn đã không khuất phục được

đồng chí. Hòng uy hiếp tinh thần đấu tranh của nhân dân; kẻ thù đưa đồng chí về xử bắn ở đầu làng Lưu Giáo. Nhân dân Lưu Giáo, Quang Thừa đấu tranh lên án tội ác của địch, đòi đưa thi hài của đồng chí về an táng tại thôn Lưu Giáo, đồng thời rải nhiều truyền đơn kêu gọi đấu tranh chống khủng bố.

Các hoạt động diệt ác, trừ gian, răn đe bọn tề ngụy được đẩy mạnh. Ngày 30-8-1950, du kích Tượng Lĩnh đón đường giết tên ác ôn Nguyễn Văn Năm từ đồn Nhật Tựu về Phù Đê lùng bắt cán bộ. Đêm 30 tháng 3-1951, đồng chí Phó chủ tịch huyện cùng đồng chí Hoàng Văn Giá (Phù Vân) đội trưởng đội thiết dũng của huyện và du kích xã Tượng Lĩnh tập kích nhà tên S. (Quang Thừa) nơi tập trung bọn tề. Do sơ suất đồng chí Hoàng Văn Giá hy sinh nhưng bọn tề hoảng loạn bỏ chạy tháo thân. Hoạt động trừng trị bọn ác ôn của dân quân du kích củng cố thêm niềm tin của dân với chi bộ Đảng. Sống giữa ách kìm kẹp của quân thù, nhân dân Tượng Lĩnh vẫn bám đất, bám làng yên tâm sản xuất, hoàn thành các chỉ tiêu đóng góp với Nhà nước (vụ chiêm xuân 1951 nộp 3.500 kg thóc thuế và số tiền tương đương 153.000 kg thóc). Xã Tượng Lĩnh cử hàng ngàn lượt dân công phục vụ các chiến dịch Quang Trung

(tháng 5 năm 1951), Hòa Bình (12-1952), vận chuyển 75 tấn thóc từ Duy Tiên (Hà Nam) về Mỹ Đức (Hà Đông). Ngày 3-3-1951, Ban Thường vụ Huyện ủy Kim Bảng đánh giá xếp loại xã Tượng Lĩnh là một trong sáu đơn vị khá của huyện.

Tháng 3-1951, đồng chí Lê Chính phó bí thư Huyện ủy Kim Bảng về công tác tại Tượng Lĩnh. Tại Thọ Cầu địch đánh hơi, nghi ngờ có cán bộ cấp trên của Đảng, đã cho quân lùng sục, bắt toàn bộ dân Thọ Cầu ra đình làng trình diện hòng tìm bắt đồng chí Lê Chính. Được quần chúng bảo vệ giúp đỡ, đồng chí Lê Chính đã cắt đường về Vĩnh Sơn an toàn (chị Quý, cán bộ phụ nữ thôn Thọ Cầu đã chỉ đường cho đồng chí).

Ngày 3-2-1952, địch đưa quân từ bốt Thanh Bồ (Hà Đông) xuống Đội Bình (Ứng Hòa - Hà Đông) 4 tên địch "ăn mảnh" sang thôn Phù Đê vơ vét, cướp phá. Lực lượng vũ trang xã Tượng Lĩnh đã tương kế tựu kế "cải trang giả làm tuần lên bốt chùa Ông mật báo" có Việt Minh về làng, đồn trưởng Tô-Rô khét tiếng dã man cùng xếp Mai (nhân mối của ta) trực tiếp chỉ huy hai tiểu đội kéo xuống Phù Đê bắn chết hai tên, bắn bị thương hai tên. Ít ngày sau lại có hai tên ngụy binh ở bốt Thanh Bồ mò

xuống Phù Đê vơ vét, du kích xã Tượng Lĩnh phối hợp với bộ đội bắn chết một tên, bắt sống tên còn lại.

Ngày 12-2-1952, Tô-Rô đưa 60 lính ở bốt chùa Ông xuống càn quét thôn Phương Thượng (Lê Hồ), du kích Tượng Lĩnh đã phối hợp cùng bộ đội huyện và du kích xã Lê Hồ chủ động đón lõng, chặn đánh địch ở Cao Mỹ, truy kích chúng về tận Phúc Trung, tiêu diệt Tô-Rô bẻ gẫy cuộc hành quân, phá tan âm mưu của địch.

Ngày 28-2-1952, du kích Tượng Lĩnh phối hợp với du kích Nguyễn Úy, Lê Hồ phục kích trên đường 60B đón đánh quân địch, khi chúng trên đường đi càn về bốt Cát Nguyên, tiêu diệt 13 tên, thu nhiều vũ khí. Trong trận này, đồng chí đảng viên Nguyễn Văn Đài (Phù Đê) đã anh dũng hy sinh. Tháng 6-1952, du kích xã Tượng Lĩnh do đồng chí Huân xã đội trưởng, đồng chí Họa xã đội phó chỉ huy phối hợp với bộ đội huyện gài mìn, đào hầm trên đường 22 (khu vực ấp Thọ Cầu) đánh đổ một xe của Pháp tại cây đề. Cuối tháng 8-1952, một số nhân dân Quang Thừa lập mưu kéo tên Đồng (ác ôn khét tiếng bốt chùa Ông) về Phù Đê giả vờ hỏi vợ cho hắn để lực lượng tự vệ bắt hắn đền tội.

Tháng 10-1952, dưới sự chỉ huy của huyện đội, du kích xã Tượng Lĩnh bắn chết tên Bang, bắn bị thương một tên khác khi chúng vào làng Phúc Trung.

Được sự giúp đỡ của cấp trên, xã Tượng Lĩnh đã đẩy mạnh công tác địch vận. Các thôn xóm đều dựng chòi phát thanh truyền tin chiến thắng, tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và Chính phủ khoan hồng cho những ai lầm đường, lạc lối, biết ăn năn, hối lỗi, kêu gọi binh lính quay súng trở về với cách mạng. Vào các dịp Tết Nguyên đán, nhân dân đóng bè để quà, thư chúc tết của Hồ Chủ tịch, lời kêu gọi hàng binh, treo cờ đỏ sao vàng ở khu vực chùa Ông nhằm tác động đến tư tưởng binh lính. Hội phụ nữ cử các mẹ, các chị lên bốt chúc tết, hỏi thăm, đưa tin, chuyển thư của người thân cho binh lính làm cho chúng dao động. Do làm tốt công tác binh vận nên xã Tượng Lĩnh đã móc nối xây dựng được nhiều nhân mối làm nội ứng cho ta, cung cấp nhiều thông tin quan trọng, nhiều vũ khí cho cách mạng. Mùa đông năm 1952, 5 tên ngụy binh ở bốt chùa Ông hoang mang đã ra đầu thú.

Cuối năm 1952, đầu năm 1953, du kích Tượng Lĩnh phối hợp với du kích Nguyễn Úy, Lê Hồ xây dựng các tổ bắn tỉa, khống chế bọn lính ở các đồn, bốt

không được tự do đi lại lùng sục bắt bớ. Thời gian này, Tượng Lĩnh tiến hành chia ruộng công cho nông dân. Thuế nông nghiệp Tượng Lĩnh chuyển ra vùng tự do được 754 tạ, vượt chỉ tiêu trên giao. Chi bộ và nhân dân Tượng Lĩnh được huyện khen ngợi.

Ngày 13-4-1953, thực dân Pháp lại đưa quân càn quét Tượng Lĩnh, chúng đốt phá nhà cửa, săn hầm bí mật, bắn giết trâu bò, lợn, gà, hãm hiếp phụ nữ... Cán bộ, đảng viên vừa dũng cảm chống càn vừa lãnh đạo vận động nhân dân phối hợp với lực lượng vũ trang chống trả kẻ thù. Trong trận chống càn này, đồng chí Huân (Quang Thừa) xã đội trưởng, đồng chí Kiện (Phù Đê), đồng chí Tình (Lưu Giáo) đã dũng cảm hy sinh.

Để ngăn chặn sự tấn công của quân dân ta, thực dân Pháp lập vành đai trắng quanh hệ thống đồn bốt trên đường 22, đường 60B (Thanh Bồ, Chợ Dầu, chợ Chanh, chợ Đằn). Chúng lập các làng tề, sử dụng bọn tay sai chống phá cách mạng (Quang Thừa, Thọ Cầu). Chúng dồn dân Phù Đê, chợ Chanh, Cát Nguyên, Phù Lưu ra Đồng Văn. Chúng phá nhà, phá đền, chùa, lấy vật liệu xây đồn bốt... Song chi bộ đã lãnh đạo nhân dân giúp nhau kiên quyết giữ làng, bám đất, bám nhà, bám quê hương.

Nhân dân Phù Đê một số kiên quyết trụ lại dựng lều, lán ven đường ở tạm, một số quá khó khăn được nhân dân Phúc Trung, Lưu Giáo, Cao Mỹ giúp đỡ, đón về sơ tán.

Đêm 28-4-1953, địch cho tiểu đoàn 6 ngụy quân tập kết ở bãi cát Quang Thừa chuẩn bị càn quét vào Tượng Lĩnh và trục đường 60B. Đêm 2-5-1953, tiểu đoàn Tiên Yên, Trung đoàn 8, Đại đoàn 320 được quân dân Tượng Lĩnh giúp đỡ đã bí mật tập kích vào vị trí đóng quân buộc quân giặc phải tháo chạy dưới trời mưa tầm tã. Nhân dân ấp Thọ Cầu đã dùng thuyền đưa bộ đội qua sông Đáy tập kích địch. (Hai cây sào chở thuyền của ông Ngô Văn Sự và Trần Văn Xướng năm 1960 được trưng bày ở triển lãm truyền thống Đại đoàn 320).

Ngày 31-8-1953, đồng chí Kiều Văn Tước Bí thư chi bộ cùng đồng chí Tạ Văn Ngoan xã đội trưởng trên đường đi họp ở Phương Xá (Đồng Hóa) bị địch phục kích bắn chết tại Nông Vụ (Đại Cương). Hai đồng chí hy sinh là một tổn thất rất lớn của chi bộ và phong trào cách mạng Tượng Lĩnh. Việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết của cuộc họp cấp trên cho xã gặp nhiều khó khăn. Một số cán bộ, đảng viên bị địch lùng sục ráo riết. Nhiều đảng

viên bỏ địa phương theo gia đình đi sơ tán xa. Hoạt động của chi bộ và phong trào cách mạng tạm thời lắng xuống. Trước tình hình đó Huyện ủy đã cử cán bộ trực tiếp về chỉ đạo phong trào ở Tượng Lĩnh để đưa Nghị quyết của Huyện ủy vào địa phương, biến đau thương thành hành động cách mạng trả thù cho hai đồng chí. Thời gian này đồng chí Tư là Bí thư chi bộ kiêm chính trị viên xã đội, đồng chí Kiểm (sau một thời gian bị địch bắt giam đã trở về) là Chủ tịch UB kháng chiến. Huyện ủy chỉ đạo xã tập trung củng cố các tổ chức quần chúng và phong trào cách mạng ở Tượng Lĩnh. Cuối năm 1953, Liên khu III chỉ đạo thực hiện giảm tô, đánh vào lợi ích kinh tế và uy thế của bọn quan lại địa chủ đáp ứng nguyện vọng của nông dân.

Cách mạng cả nước chuyển sang thế phản công, Tỉnh ủy Hà Nam mở chiến dịch Đông Xuân năm 1953 – 1954 phát triển mạnh chiến tranh du kích, tiêu hao sinh lực địch, phối hợp chia lửa cùng Điện Biên Phủ. Thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ và Huyện ủy, xã Tượng Lĩnh đã vận động nhân dân chống bắt lính, vận động nhân dân đi dân công phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ, đẩy mạnh chiến tranh du kích. Thông qua nhân mối trong đồn (xếp Mai) và làm

tốt công tác điều tra, đêm 27-3-1954, Trung đoàn 8, Đại đoàn 320 được nhân dân địa phương giúp đỡ đã phối hợp với bộ đội, du kích địa phương cường tập vào bốt chùa Ông bắt sống 100 tên địch, thu toàn bộ vũ khí, quân trang, quân dụng. Bốt chùa Ông bị tiêu diệt có ý nghĩa rất quan trọng. Vị trí chủ yếu trong hệ thống phòng thủ tuyến sông Đáy của địch bị chọc thủng, phòng tuyến quốc lộ 60 bị uy hiếp làm cho binh lính địch ở các đồn bốt trong huyện Kim Bảng hoang mang dao động. Ngay ngày 28-3-1954, quân địch ở bốt chợ Dầu đã bắt đầu rút chạy. Chiến thắng bốt chùa Ông chấm dứt 4 năm nhân dân Tượng Lĩnh thường xuyên bị kẻ thù càn quét, bắn giết, khảo tra. Chiến thắng bốt chùa Ông trực tiếp giải phóng cho nhân dân Tượng Lĩnh nói riêng và nhân dân Kim Bảng nói chung, là niềm tự hào động viên nhân dân Tượng Lĩnh tiếp tục đóng góp sức người, sức của, cùng toàn Đảng, toàn dân thực hiện thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược.

Sau chiến thắng bốt chùa Ông, nhiều thanh niên Tượng Lĩnh lên đường tòng quân giết giặc, tham gia thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến ở các chiến trường của cả nước.

Thất bại ở Điện Biên Phủ buộc thực dân Pháp phải ký hiệp định Giơnevơ, chấp nhận ngừng bắn ở Đông Dương. Ngày 03 tháng 7 năm 1954, tên lính xâm lược cuối cùng rút khỏi huyện Kim Bảng, cách mạng ở quê hương chuyển sang giai đoạn lịch sử mới, giai đoạn hàn gắn vết thương chiến tranh bước đầu xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Chín năm kháng chiến chống Pháp, chi bộ Đảng đã quán triệt, tổ chức thực hiện sáng tạo đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh, đánh địch trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa xã hội.

Chín năm kháng chiến chống Pháp, chi bộ Đảng và nhân dân Tượng Lĩnh vượt qua biết bao khó khăn thử thách ác liệt. Cách mạng có lúc bị đàn áp, đảng viên dao động, nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh, cơ sở tan rã... Nhưng được chi bộ lãnh đạo nhân dân Tượng Lĩnh tin tưởng vào đường lối kháng chiến, phối hợp cùng các lực lượng vũ trang ngăn chặn bước tiến của địch, chuyển từ phòng ngự sang tấn công, tiêu diệt uy hiếp buộc kẻ thù phải rút khỏi quê hương. Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, Tượng Lĩnh đã tiễn đưa 200 con em ra mặt

trận. 30 đồng chí cán bộ đảng viên chuyển vào bộ đội và các cơ quan của huyện, tỉnh, 30 đồng chí đã hy sinh anh dũng trong đó có 20 cán bộ đảng viên đã hy sinh khi tham gia chiến đấu ở địa phương, 14 đồng chí bị cầm tù. Những liệt sĩ, cán bộ, đảng viên trung kiên, gương mẫu, dũng cảm mãi mãi là niềm tự hào, là tấm gương sáng cho các thế hệ con em Tượng Lĩnh noi theo trong sự nghiệp xây dựng bảo vệ xã hội chủ nghĩa ngày nay.

Đồng chí
Mai Văn Thái
lão thành cách mạng

Đồng chí
Phạm Thế Văn
lão thành cách mạng

Đồng chí
Phạm Văn Hạnh
lão thành cách mạng

Đồng chí
Nguyễn Văn Kiểm
lão thành cách mạng

Đồng chí Trần Văn Tiến
lão thành cách mạng

Đồng chí Tạ Như Ý
lão thành cách mạng